

Bản án số: 45/2023/HS- ST

Ngày: 31 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tuấn
2. Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1992

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Văn S, xã Minh Đ, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông không xác định, con bà Nguyễn Thị C; Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 86 ngày 20/11/2020 của Tòa án nhân huyện Tứ Kỳ xử phạt Nguyễn Minh T 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thành đã chấp hành xong các nghĩa vụ của bản án và chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/02/2022.

Nhân thân: Bản án số 36 ngày 10/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xử phạt Nguyễn Minh T 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Thành chấp hành xong hình phạt ngày 17/02/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2023 đến ngày 14/6/2023 chuyển tạm giam tại buồng tạm giam thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Tứ Kỳ.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh T: Bà Nguyễn Thị Liên - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị C, ông Nguyễn Văn N, ông Nguyễn Văn

T

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo Thành và người bào chữa. Vắng mặt những người làm chứng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T là người nghiện ma túy, làm lao động tự do tại thành phố Hải Phòng. Khoảng 16 giờ ngày 07/6/2023, Thành đi bộ một mình ra khu vực đường tàu, gần bệnh viện Hữu Nghị Việt Tiệp thuộc quận Lê Chân - thành phố Hải Phòng để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Thành gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua ma túy của người này với số tiền 200.000 đồng. Người này đồng ý, sau đó lấy từ trong người ra 01 gói giấy màu trắng có đường kẻ ngang, kích thước (2x1)cm, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng đưa cho Thành, đồng thời Thành lấy 200.000 đồng trả người này, cất gói ma túy vừa mua được vào trong người rồi đi ra bắt xe khách về nhà ở. Khoảng hơn 09 giờ ngày 08/6/2023, Thành cầm gói ma túy mua được hôm trước trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ ra đường thôn Văn S, xã Minh Đ, huyện Tứ Kỳ để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái của Thành 01 gói giấy màu trắng, có đường kẻ ngang, kích thước (2x1)cm, bên trong chứa chất bột dạng cục màu. (Bút lục số 25-26)

Tại kết luận giám định số 300 ngày 10/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Mẫu chất bột (dạng cục) màu trắng trong gói giấy màu trắng có đường kẻ ngang được niêm phong trong phong bì khối lượng là: 0,129gam, gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. (Bút lục số 35)

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSTK, ngày 12/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ để xét xử bị cáo Nguyễn Minh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ trình bày bản cáo trạng số 48A/CT-VKSTK ngày 28/7/2023 thay thế bản trạng số 48/CT-VKSTK ngày 12/7/2023. Theo đó đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Minh T, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/6/2023. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Minh T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nhất trí với việc đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ thay đổi cáo trạng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày nhất trí với bản cáo trạng thay đổi của VKSND huyện Tứ Kỳ. Đề nghị HĐXX khi quyết định hình phạt xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo thuộc hộ cận nghèo, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo từ 12 - 14 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 08/6/2023 tại trục đường thôn Văn S, xã Minh Đ, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Minh T có hành vi cất giấu trái phép tại lòng bàn tay trái của mình 0,129gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Số ma túy bị cáo tàng trữ là 0,129gam Heroine nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 của BLHS. Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSTK, ngày 12/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ để xét xử bị cáo Nguyễn Minh T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, tuy nhiên tại phiên tòa ngày hôm nay đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ thay đổi cáo trạng truy tố bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Xét việc thay đổi cáo trạng của VKSND huyện Tứ Kỳ thì thấy: Bản án số 36 ngày 10/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xử phạt Nguyễn Minh T 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày

17/02/2020 những chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên bản án số 86 ngày 20/11/2020 của Tòa án nhân huyện Tứ Kỳ xử phạt Nguyễn Minh T 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm. Ngày 19/02/2022 bị cáo chấp hành xong hình phạt của bản án số 86, theo quy định về thời hạn xóa án tích thì đến nay bị cáo đương nhiên được xóa án tích đối với bản án số 36 ngày 10/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tính đến lần phạm tội này bị cáo chỉ có 01 tiền án là bản án số 86 ngày 20/11/2020 của Tòa án nhân huyện Tứ Kỳ nên theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo thì bị cáo không phải chịu tình tiết tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS. Do đó, việc thay thế cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố đối với bị cáo Nguyễn Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ cần được chấp nhận.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma túy không chỉ gây tác hại cho sức khỏe cho chính người sử dụng mà và còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích để thỏa mãn bản thân và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật song vẫn cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: đối với 0,089g ma túy loại Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trong vụ án, đối với người đàn ông bán ma túy cho Thành, quá trình điều tra không làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý. Sau này có căn cứ sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo thuộc trường hợp được miễn án phí nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 0,089g ma túy loại Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 19/7/2023).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016 của UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Minh T.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 31/7/2023.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan T.H.A. HS - Công an huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thành